

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại các đơn vị thuộc Bộ năm 2026)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

Nêu rõ việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của đơn vị để cụ thể hóa chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Tư pháp về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Đánh giá các hoạt động tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội; Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng; các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cải cách hành chính, chuyển đổi số và các văn bản có liên quan;...

3. Tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở đơn vị (nếu có); của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm; kinh phí bố trí để thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị (nếu có).

4. Công tác phối hợp

Vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị, trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

5. Công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết; nhân rộng các điển hình, mô hình xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội; Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Quyết định số 1996/QĐ-BTP ngày 23/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Bộ Tư pháp; Quyết định số 874/QĐ-BTP ngày 03/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch thực hiện QCDC trong hoạt động của Bộ Tư pháp năm 2025 và Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 05/03/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch thực hiện QCDC trong hoạt động của Bộ Tư pháp năm 2026:

- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;
- Những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết;
- Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định;
- Những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra;
- Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.
- Về việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng năm của đơn vị.

(Nêu rõ nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân đối với từng nội dung nêu trên)

2. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/NQLT-BTP-CĐB ngày 20/01/2025 của Bộ Tư pháp - Công đoàn Bộ Tư pháp về Hội nghị đại biểu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan Bộ Tư pháp năm 2024; Nghị quyết số 01/NQ-BTP ngày 12/01/2026 của Bộ Tư pháp về Hội nghị đại biểu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan Bộ Tư pháp năm 2025. Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy

chế, quy định (quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, các quy định liên quan đến công tác cán bộ, thi đua - khen thưởng,...); cải cách thủ tục hành chính; giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, công chức và công dân; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị.

3. Tác động của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị; thay đổi phong cách, lề lối làm việc; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân
2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị, đề xuất với Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ nhằm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Bộ Tư pháp.

2. Những bất cập, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị.